

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày: 29/5/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Phương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Kim Quy

2. Bà Cao Thị Tâm

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Khuất Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa:***  
Bà Phạm Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐ – TA/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo.

**Triệu Khánh T** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1973 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản S1, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Triệu Trọng T đã chết) và con bà Phan Thị C, sinh năm 1937; Vợ: Phùng Thị K, sinh năm 1975 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 1996; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 19/7/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 26/3/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2017, tạm giam từ ngày 29/12/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

***Về hành vi phạm tội của bị cáo:***

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/12/2017, Triệu Khánh T cất 03 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng, mỗi gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh (theo T khai là Heroine) vào trong túi áo ngực bên phải đang mặc rồi đi bộ đến khu vực bản

S1, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hiện, thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Khánh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*Về các vấn đề khác của vụ án:*

Theo lời khai của Triệu Khánh T, nguồn gốc số Heroine bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu thu giữ là do ngày 26/12/2017 có một người đàn ông tên L (không rõ họ, địa chỉ) đến nhà T đưa cho T 300.000 đồng bảo T đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng. T đến nhà Vàng Thị H, sinh năm 1982, trú tại bản S 2, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu mua số Heroin trên.

Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông tên L này là ai, ngoài lời khai duy nhất của T không có tài liệu khác để chứng minh, vì vậy không đề cập xử lý.

Đối với Vàng Thị H, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng hiện H không có mặt tại địa phương, không ai biết đi đâu, làm gì. Các tài liệu trong hồ sơ chưa đủ cơ sở để điều tra xử lý đối với Vàng Thị H.

Tại kết luận giám định số 71/GĐ-KTHS ngày 30/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

01 mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng có trọng lượng là 0,03 gam thu giữ của Triệu Khánh T gửi đến giám định không tìm thấy các chất ma túy thường gặp: Heroine, thuốc phiện, Methamphetamine.

02 mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng có tổng trọng lượng là 0,1 gam thu giữ của Triệu Khánh T gửi đến giám định là Heroine.

Tại bản cáo trạng số 11/CT - VKSTP ngày 06/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố bị cáo Triệu Khánh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Khánh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017: Xử phạt bị cáo Triệu Khánh T từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2017.

Áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Công an thành phố Lai Châu phát hành (Theo hồ sơ bên trong là 03 mảnh nilon màu xanh), mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Triệu Khánh T trong quá trình bắt quả tang ngày 26/12/2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị

cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/12/2017 tại khu vực bản S1, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Triệu Khánh T có hành vi cất giấu trái phép 0,1 gam Heroine trên người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được việc cất giấu trái phép Heroine là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn có ý thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Triệu Khánh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Ngày 19/7/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 26/3/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ đẻ là bà Phan Thị C được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Do chính sách pháp luật thay đổi: Hình phạt đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 01 năm đến 05 năm giảm nhẹ hơn mức hình phạt theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định là từ hai năm đến bảy năm. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét

thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có cơ hội cai nghiện, răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,1 gam Heroine và 0,03 gam chất bột khô vón cục màu trắng, Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ để giám định và không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

03 mảnh nilon màu xanh (được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Công an thành phố Lai Châu phát hành) dùng để gói Heroin và chất bột khô vón cục màu trắng là công cụ phạm tội, xét giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**1. Tuyên bố bị cáo Triệu Khánh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Triệu Khánh T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2017.

**3. Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Công an thành phố Lai Châu phát hành (Theo hồ sơ bên trong là 03 mảnh nilon màu xanh), mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Triệu Khánh T trong quá trình bắt quả tang ngày 26/12/2017.

**4. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Chi cục THA thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**Phan Thị Phương**